(Thích Minh Châu dịch) - 049 - Bốn Đại Thiên Vương

Kinh NIKAYA Phân Loại theo Chủ Đề ((HT Thích Minh Châu dịch; Chơn Tín Toàn phân loại)

Kinh tạng Pali
(Pali Nikaya)
HT. THÍCH MINH CHÂU
Việt dịch
Ấn bản năm 1991
Phân loại theo chủ đề: CHƠN TÍN TOÀN NIKAYA PHÂN LOẠI - CHỦ ĐỀ 049

BỐN ĐẠI
THIÊN VƯƠNG
Chịu trách nhiệm chính tả:
TÂM MINH ANH
049

Ấn bản điện tử 2018

MỤC LỤC

DẪN NHẬP 3

1 Giải thích - Kinh A–SÁ–NANG–CHI – 32 Trường II, 549 .....9 2 3 pháp tạo phước - Kinh PHƯỚC SỰ NGHIỆP – Tăng III, 614 .....26 3 8 thí sanh - Kinh PHÚNG TỤNG – 33 Trường II, 567 .....33 4 8 thọ sanh - Kinh THỌ SANH DO BỐ THÍ – Tăng III, 612 .....37 5 Bố thí đưa đến sanh ở 4 Thiên Vương - Kinh BỐ THÍ – Tăng III, 355 .....40 6 Chúa tể loài Dạ-xoa là Đa văn Thiên Vương - Kinh ĐẠI HỘI – 20 Trường II, 131 .....46 7 Kinh BỐN BẬC ĐẠI VƯƠNG – Tăng I, 255 .....62 8 Kinh Dhajaggam ĐẦU LÁ CỜ – Tương I, 483 .....64 9 Kinh NGÀY TRAI GIỚI – Tăng III, 628 69

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 1

10 Đại vương Vessavana - Kinh TÔN GIẢ UTTARA – Tăng III, 504 .....78 11 Kinh XÀ–NI–SA – 18 Trường II, 53 85

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 2

DẪN NHẬP

1. Lời giới thiệu Sau khi nhận thấy tính thực tế, gần gũi, dễ hiểu và trí tuệ tuyệt diệu trong những bài kinh của bộ ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM do Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch trực tiếp từ Kinh Tạng Pali, chúng tôi nhận thấy rằng những bộ kinh này là những thực tế tuyệt diệu trong cuộc sống và nếu những bài kinh này không được tiếp cận và áp dụng trong cộng đồng Phật tử thì thật là một thiệt thòi cho những người con của Phật. Ví như một người khi nếm được hương vị tuyệt vời của một chiếc bánh ngon, lòng nghĩ tới những người thân thương của mình và đem đến mời họ cùng ăn với

mình, đó chính là tâm niệm của chúng tôi khi thực hiện công việc này. Chúng tôi với tấm lòng chân thành sâu sắc cầu mong cho mọi người cùng có thể tiếp cận được với Kinh Tạng Pali (kinh Nikaya) và tìm được chân đứng trong bộ kinh này. Vì vậy, nhằm giới thiệu bộ kinh Nikaya đến với cộng đồng Phật tử ở khắp nơi và nhằm giúp cho quý đạo hữu dễ dàng tiếp cận với kinh Nikaya nên trong phiên bản vi tính này chúng tôi đã mạo muội cẩn thận đánh

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 3

dấu, tô màu những điểm căn bản và trọng tâm trong các bài kinh để quý đọc giả có thể nhanh chóng nắm hiểu được nội dung, ý nghĩa và những điểm quan trọng của bài kinh. Công việc này đã được chúng tôi thực hiện dựa trên sự thấy biết và kinh nghiệm thực hành của bản thân, quý đạo hữu cố gắng đọc đi đọc lại và suy nghiệm kỹ từng lời kinh rồi đem áp dụng thực hành để có thể tự mình thành tựu Tuệ giác như Đức Phật đã chỉ dạy. 2. Lợi ích của việc nghiên cứu học hỏi bộ kinh này là gì? Đi thẳng vào lời dạy của Đức Phật, tiếp cận trực tiếp với những lời dạy nguyên chất của Đức Phật khi Ngài còn tại thế, tránh được sự truyền tải ý nghĩa giáo pháp có khi đúng, có khi lệch của các vị này vị kia, tránh được việc đến với đạo Phật nhưng nhìn nhận và hiểu biết đạo Phật thông qua lăng kính của người khác. Biết được với những sự kiện đã từng xảy ra trong thời kỳ Đức Phật còn tại thế như: hoàn cảnh xã hội thời đó, đời sống thực tế của Đức Phật và các cuộc thuyết giảng Chánh Pháp của Ngài. Trí tuệ được mở rộng, biết được đôi phần về trí tuệ thâm sâu vi diệu của Đức Phật qua các bài thuyết

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 4

giảng của Ngài và qua các cuộc cật vấn, chất vấn của ngoại đạo. Được làm quen với các Pháp học và Pháp hành mà Đức Phật đã trình bày dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau. Học hỏi được nhiều cách tu tập, nhiều phương diện tu tập, không bị hạn chế bó buộc trong một phương diện tu tập theo một trường phái nào. Có được một cái nhìn trực tiếp, trực diện đối với Chánh Pháp, giúp cho người tu tập không đi lệch ra ngoài Chánh Pháp, không làm uổng phí thời gian và công sức mà người tu tập đã bỏ ra để nghiên cứu tìm hiểu học hỏi và thực hành Phật Pháp, giúp cho nhiệt tình và ước nguyện của người tu học chân chánh được thành đạt, có kết quả tốt đẹp và lợi ích thiết thực ngay trong đời sống hiện tại. Có được đầy đủ những phương tiện để thực hiện Pháp học vàPháp hành, biết rõ những gì mình cần phải làm trên con đường đi đến sự chấm dứt khổ đau. Trong khi đọc, nghe, nghiên cứu, học hỏi các bản kinh thì tâm được an trú vào trong Chánh Tri Kiến, tham sân si được vắng mặt trong lúc ấy, tâm được an trú vào trong Chánh Pháp.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 5

Ngay trong hiện tại gieo kết được những thiện duyên tốt lành đối với Chánh Pháp của Đức Phật, có thể thẳng tiến đến việc tu tập sự giải thoát sanh tử ngay trong kiếp hiện tại. Nhưng nếu ngay trong hiện tại không đạt được sự giải thoát thì những thiện duyên này sẽ giúp được cho các đời sau: khi được sanh ra, tâm luôn hướng về sự tìm cầu Chánh Pháp, yêu thích tìm kiếm những lời dạy nguyên gốc của Đức Phật, và đồng thời

tâm cũng luôn hướng về sự không ưa thích đối với các tà Pháp, tránh xa các tà thuyết không chân chánh, không có cảm xúc cảm tình đối với các tà đạo, tránh được các con đường tu tập sai lệch làm uổng phí công sức và tâm nguyện của người tu tập mà vẫn không đạt được sự giải thoát khổ đau. Trong quá trình học hỏi nghiên cứu cẩn thận các bản kinh này thì Chánh Tri Kiến đi đến thành tựu đầy đủ, Giới Hạnh đi đến thành tựu đầy đủ, ba kiết sử Thân Kiến, Hoài Nghi, Giới Cấm Thủ được đoạn tận, chứng được Dự Lưu Quả, là bậc Dự Lưu, chỉ còn tái sanh tối đa là bảy lần giữa chư Thiên và loài người, không còn bị đọa vào trong các đường ác sanh như địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Khi thân hoại mạng chung nếu bị thất niệm, tâm không được tỉnh giác, thì khi tái sanh đời sau, lúc đầu

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 6

không nhớ được đạo pháp, nhưng sau đó sẽ có những nhân duyên đưa đến giúp cho tâm trí từ từ nhớ lại và tiếp tục tu tập trong vòng tối đa bảy lần tái sanh là sẽ đi đến sự chứng đạt được tâm hoàn toàn tịch lặng thoát ly sanh tử, thoát ly đau khổ, thoát khỏi mọi ràng buộc, phiền não đối với năm thủ uẩn. 3. Lòng tri ân Chúng ta, những người đến với đạo thoát ly sanh tử của Đức Phật sau khi Ngài nhập diệt đã trên 2500 năm, nhưng may mắn quá lớn cho chúng ta đó là việc chúng ta vẫn còn được thấy, được gặp, được học hỏi và được hành trì theo những bản kinh nguyên chất truyền thống của Đức Phật. Xin hạnh phúc tri ân sự may mắn này của mình và xin chân thành vô lượng cung kính tri ân Hòa Thượng Thích Minh Châu, người đã bỏ nhiều thời gian, nhiều tâm huyết để làm cho Chánh Pháp được sáng tỏ đối với những người con của Đức Phật tại Việt Nam. Xin chân thành cung kính cúi đầu tri ân Hoà Thượng - vị ân sư của Phật tử Việt Nam.

Pháp quốc, ngày 05 tháng 07 năm 2014 Người trình bày - Chơn Tín Toàn

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 7

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 8

1 Giải thích - Kinh A–SÁ–NANG–CHI – 32 Trường II, 549

KINH A-SÁ-NANG-CHI (ATANATIYA SUTTANA) – Bài kinh số 32 – Trường II, 54

Như vậy tôi nghe.

1. Một thời Thế Tôn ở tại Ràjagaha (Vương Xá), núi Gijjhakùta (Linh Thứu). Bốn Thiên vương sau khi sắp đặt trấn giữ bốn phương với đại quân Yakkha (Dạ-xoa), đại quân Gandhabba (Càn-thát-bà), đại quân Kumbhanda (Cưu-bàn-trà) và đại quân Nàga (Na-già), án ngữ bốn phương, bảo trì bốn phương, trong đêm tối thâm sâu, với hào quang tuyệt diệu chói sáng toàn thể núi Linh Thứu, đến tại chỗ Thế Tôn, sau khi đến, đảnh lễ Ngài và ngồi xuống một bên. Các vị Dạ-xoa, có vị đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên; có vị nói lên những lời chúc tụng, hỏi thăm, rồi ngồi xuống một bên; có vị nói lên tên họ rồi ngồi xuống một bên; có vị im lặng, rồi ngồi xuống một bên.

2. Sau khi ngồi xuống một bên, đại vương Vessavana (Tỳ-sa-môn) bạch Thế Tôn:

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 9

Bạch Thế Tôn, có những thượng phẩm Dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn có những thượng phẩm Dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn, Bạch Thế Tôn, có những trung phẩm Dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn; bạch Thế Tôn, có những trung phẩm Dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, có những hạ phẩm Dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn, có những hạ phẩm Dạ-xoa tin tưởng Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, nhưng phần lớn các Dạ-xoa không tin tưởng Thế Tôn. Vì sao vậy? Bạch Thế Tôn. Thế Tôn thuyết pháp để từ bỏ sát sanh, thuyết pháp để từ bỏ trộm cắp, thuyết pháp để từ bỏ tà dâm, thuyết pháp để từ bỏ nói láo, thuyết pháp để từ bỏ không uống các loại rượu. Bạch Thế Tôn, tuy vậy phần lớn các Dạxoa đều không từ bỏ sát sanh, không từ bỏ trộm cắp, không từ bỏ tà dâm, không từ bỏ nói láo, không từ bỏ uống các loại rượu. Đối với họ, Pháp ấy không được ưa thích, không được đón mừng. Bạch Thế Tôn, có những đệ tử của Thế Tôn, sống trong chốn thâm sâu cùng cốc, ít tiếng, ít động, có gió mát từ ngoài đồng thổi, che dấu không cho người thấy, thích hợp tịnh tu. Tại chỗ ấy, có những thượng phẩm Dạ-xoa không

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 10

tin tưởng lời dạy Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, hãy học chú Atànàtiyarakkha (A-sá-nang-chi Hộ Kinh) để họ được lòng tin, để các vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Nam cư sĩ, Nữ cư sĩ có thể sống an lạc, được che chở, được hộ trì không bị tai họa.

Thế Tôn im lặng chấp thuận.

3. Rồi đại vương Vessavana, biết được Thế Tôn đã chấp thuận, trong giờ phút ấy, đọc lên bài Atànàtiya Hộ Kinh:

- Đảnh lễ Vipassi (Tỳ-bà-thi),
Sáng suốt và huy hoàng!
- Đảnh lễ đấng Sikhi (Thi-khí)
Có lòng thương muôn loài!
- Đảnh lễ Vessabha (Tỳ-xá-bà),
Thanh tịnh, tu khổ hạnh!
- Đảnh lễ Kakusandha (Câu-lâu-tôn),
Vị nhiếp phục ma quân!
- Đảnh lễ Konàgamana, (Câu-na-hàm)
Bà-la-môn viên mãn!
- Đảnh lễ Kassapa (Ca-diếp),
Vị giải thoát muôn mặt!
- Đảnh lễ Angirasa,
Vị Thích tử huy hoàng,
Đã thuyết chơn diệu pháp,
Diệt trừ mọi khổ đau!

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 11

Ai yểm ly thế giới,
Nhìn đời đúng như chơn,
Vị ấy không hai lưỡi,
Bậc vĩ đại thanh thoát.
- Cùng đảnh lễ Gotama,
Lo an lạc Nhơn Thiên
Trì giới đức viên mãn!
Bậc vĩ đại thanh thoát!
4.

Mặt trời sáng mọc lên,
Vầng thái dương tròn lớn,
Khi mặt trời mọc lên,
Đêm tối liền biến mất.
Khi mặt trời mọc lên
Liền được gọi là ngày.
Biển cả hải triều động,
Như hồ nước thâm sâu.
Ở đấy mọi người biết,
Chính biển cả hải triều,
Dân chúng gọi phương ấy
Là phương Purimà, (phương Đông).
Vị trị vì phương ấy,
Bậc đại vương danh xưng,
Chủ loài Càn-thát-bà,
Danh gọi Dhatarattha (Trì Quốc Thiên
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 12

vương).
Càn-thát-bà hầu quanh,
Hưởng múa hát của họ.
Vua này có nhiều con,
Ta nghe chỉ một tên,
Tám mươi và mười một,
Đại lực, danh Inda.
Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
Thuộc giòng họ mặt trời.
Từ xa, họ lễ Phật,
Bậc vĩ đại thanh thoát.
"Đảnh lễ bậc Siêu Nhân!
Đảnh lễ bậc Thượng nhân!

Thiện tâm nhìn chúng con,
Phi nhơn cũng lễ Ngài".
Đã nhiều lần, nghe hỏi,
Nên đảnh lễ như vậy,
"Quý vị xin đảnh lễ,
Gotama chiến thắng!
Chúng con xin đảnh lễ,
Gotama chiến thắng!
Đảnh lễ Gotama,
Bậc trí đức viên mãn".
5.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 13

Họ được gọi Peta,
Nói hai lưỡi, sau lưng,
Sát sanh và tham đắm,
Đạo tặc và man trá,
Dân chúng gọi phương ấy,
Là phương Dakkhinà (phương Nam).
Vị trị vì phương ấy,
Bậc đại vương, danh xưng,
Chủ loài Kumbhanda (Cưu-bàn-trà)
Danh gọi Virùlhaka (Tỳ-lâu-lặc).
Kumbhanda hầu quanh,
Hưởng múa hát của họ.
Vua này có nhiều con,
Ta nghe chỉ một tên,
Tám mươi và mười một,
Đại lực, danh Inda.
Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
Thuộc giòng họ mặt trời.
Từ xa, họ lễ Phật,
Bậc vĩ đại thanh thoát.
"Đảnh lễ bậc Siêu Nhân!
Đảnh lễ bậc Thượng nhân!
Thiện tâm nhìn chúng con,
Phi nhơn cũng lễ Ngài".
Đã nhiều lần, nghe hỏi,
Nên đảnh lễ như vậy,
"Quý vị xin đảnh lễ,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 14

Gotama chiến thắng!
Chúng con xin đảnh lễ,
Gotama chiến thắng!
Đảnh lễ Gotama,
Bậc trí đức viên mãn".
6.

Mặt trời sáng lặn xuống,
Vầng thái dương trong lớn.
Khi mặt trời lặn xuống.
Ban ngày liền biến mất.
Khi mặt trời lặn xuống,
Liền được gọi là đêm.
Biển cả hải triều động,
Như hồ nước thâm sâu,
Ở đây mọi người biết,
Chính biển cả hải triều,
Dân chúng gọi phương ấy,
Là phương Pacchimà (phương Tây).
Vị trị vì phương ấy,
Bậc đại vương, danh xưng.
Chủ các loài Nàgà,
Danh Virùpakkha (Tỳ-lâu-bác-xoa).
Loài Nàgà hầu quanh,
Hưởng múa hát của họ.
Vua này có nhiều con,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 15

Ta nghe chỉ một tên,
Tám mươi và mười một,
Đại lực, danh Inda.
Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
Thuộc giòng họ mặt trời.
Từ xa, họ lễ Phật,
Bậc vĩ đại thanh thoát.
"Đảnh lễ bậc Siêu Nhân!
Đảnh lễ bậc Thượng nhân!
Thiện tâm nhìn chúng con,
Phi nhơn cũng lễ Ngài".

Đã nhiều lần, nghe hỏi,
Nên đảnh lễ như vậy,
"Quý vị xin đảnh lễ,
Gotama chiến thắng!
Chúng con xin đảnh lễ,
Gotama chiến thắng!
Đảnh lễ Gotama,
Bậc trí đức viên mãn".
7.

Bắc Lô Châu (Uttarakurù) an lạc
Đại Neru (Tu-di) đẹp đẽ.
Tại đấy, mọi người sống
Không sở hữu, chấp trước.
Họ không gieo hột giống,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 16

Không cần phải kéo cày.
Loài người được thọ hưởng
Lúa chín khỏi nhọc công.
Loại gạo không cám trấu,
Thanh tịnh có hương thơm,
Được nấu chín trên đá,
Và họ ăn gạo ấy.
Chỉ cỡi loài bò cái,
Đi phương này phương khác.
Chỉ dùng các loài thú
Đi phương này phương khác.
Dùng xe đàn bà kéo,
Đi phương này phương khác.
Dùng xe đàn ông kéo,
Đi phương này phương khác.
Dùng xe con gái kéo,
Đi phương này phương khác.
Dùng xe con trai kéo,
Đi phương này phương khác.
Họ lên trên các xe,
Đi khắp mọi phương hướng,
Để phục vụ vua mình.
Họ cỡi xe voi kéo,
Xe ngựa, xe chư Thiên,

Đối với vua danh xưng,
Có lâu đài, có kiệu,
Nhiều thành phố của vua,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 17

Được xây giữa hư không.
Các thành Atànàtà,
Kusinàtà, Parakusinàtà, Nàttapuriyà,
Parakusitannàtà
Kapìvanta thuộc phía Bắc,
Và các thành phố khác,
Như Janogha, Navanavatiya,
Ambara, Ambaravatiya,
Alakamandà,
Là kinh đô của vua,
Chỗ Kuvera ở.
Vị vua đáng kính này,
Kinh đô tên Visànà.
Do vậy Kuvera,
Được danh Vessavana.
Các sứ quán được tên:
Tatolà, Tattalà, Tatotalà,
Ojasi, Tejasi, Tatojasi,
Vua Sùra, Arittha, Nemi.
Đây có vùng nước lớn,
Từ đây mưa đổ xuống,
Được tên Dharanì.
Tại đây mưa đổ xuống,
Được tên Dharanì.
Tại đây có giảng đường,
Tên Bhagalavati,
Chỗ Dạ-xoa tập hội.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 18

Tại đây nhiều cây trái,
Trên cây chim tụ họp,
Các loại công, loại cò,
Diệu âm chim Kokilà,
Ở đây, chim Jiva,
Kêu tiếng "Hãy sống đi",
Và tiếng chim kêu lên,

"Hãy khởi tâm thích thú".
Nhiều loại chim sai khác,
Ở rừng và ở hồ,
Với con vẹt ồn ào,
Và con chim Mynah,
Các loại chim thần thoại,
Gọi là Dandamànavakà.
Hồ sen Kuvera,
Chiếu sáng tất cả trời,
Dân chúng gọi phương ấy,
Là phương Uttarà (phương Bắc).
Vị trị vì phương ấy,
Bậc đại vương danh xưng,
Chủ các loài Dạ-xoa,
Được gọi Kuvera.
Các Dạ-xoa hầu quanh,
Hưởng múa hát của chúng.
Vua này có nhiều con,
Ta nghe chỉ một tên,
Tám mươi và mười một,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 19

Đại lực, danh Inda.
Họ chiêm ngưỡng Thế Tôn,
Thuộc giòng họ mặt trời.
Từ xa, họ lễ Phật,
Bậc vĩ đại thanh thoát.
"Đảnh lễ bậc Siêu Nhân!
Đảnh lễ bậc Thượng nhân!
Thiện tâm nhìn chúng con,
Phi nhơn cũng lễ Ngài".
Đã nhiều lần, nghe hỏi,
Nên đảnh lễ như vậy,
"Quý vị xin đảnh lễ,
Gotama chiến thắng!
Chúng con xin đảnh lễ,
Gotama chiến thắng!
Đảnh lễ Gotama,
Bậc trí đức viên mãn".

8. Tôn giả, Hộ Kinh Atànàtiya này che chở, hộ trì, ngăn không cho ai làm hại các vị Tỷ-kheo, Tỷkheo-ni, Nam cư sĩ, Nữ cư sĩ và khiến các vị này sống an lạc.

Khi một vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Nam cư sĩ, Nữ cư sĩ nào sẽ học Hộ Kinh Atanatiya này một cách chín chắn, rõ ràng, nếu có loài phi nhân nào, Dạ-xoa, Dạ- xoa-ni, con trai Dạ-xoa, con gái Dạ-xoa, đại thần Dạ-

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 20

xoa-ni, tùy tùng của Dạ-xoa, hay lao công của Dạ- xoa; hoặc Càn-thát-bà... hoặc Cưu-bàn-trà (Kumbhanda)... hoặc Nàga... đi theo vị Tỷ-kheo, Tỷ- kheo-ni, Nam cư sĩ, Nữ cư sĩ khi vị này đi; đứng gần, khi vị này đứng; ngồi khi vị này ngồi; nằm khi vị này nằm với tâm niệm độc ác, thời này Tôn giả, vị phi nhân ấy trong làng hay trong đô thị sẽ không được ai đón mừng hay kính trọng. Này Tôn giả, phi nhân ấy, trong kinh đô Alakamada của Ta sẽ không tìm được đất đai hay chỗ ở. Vị phi nhân ấy sẽ không được đi dự hội giữa các Dạ-xoa. Này Tôn giả, vị phi nhân ấy sẽ không được cưới hỏi. Này Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ dùng những lời nói hỗn láo xấc xược đối với vị ấy. Này Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ dìm đầu vị ấy xuống. Này Tôn giả, các hàng phi nhân sẽ chẻ đầu vị ấy ra làm bảy mảnh.

9. Này Tôn giả, có hàng phi nhân hung bạo, dữ tợn, khủng khiếp. Chúng không nghe lời các đại vương, không nghe lời đình thần của các vị đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị đại vương. Này Tôn giả, các phi nhân này được xem là thù nghịch của các bậc đại vương.

Này Tôn giả, như các đại tướng cướp vua xứ Magadha bị chinh phục. Cũng vậy, các vị này không nghe lời các vị đại vương, không nghe lời đình thần

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 21

của các vị đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần của các vị đại vương. Này Tôn giả, các vị đại tướng cướp này được xem là kẻ thù nghịch của vua xứ Magadha. Cũng vậy, này Tôn giả, có những vị phi nhân hung bạo, dữ tợn, khủng khiếp. Các vị này không nghe lời các đại vương, không nghe lời đình thần của các vị đại vương, không nghe lời các vị giúp việc cho các đình thần các vị đại vương. Này Tôn giả, các vị phi nhân này được xem là kẻ thù nghịch của các bậc đại vương.

Này Tôn giả, nếu có vị phi nhân nào, Dạ-xoa hay Dạxoa-ni nào... đi theo vị Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Nam cư sĩ hay Nữ cư sĩ khi vị này đi, đứng gần khi vị này đứng; ngồi khi vị này ngồi; nằm khi vị này nằm với tâm niệm độc ác, vị này hãy nói lên, kêu lên, van lên với các những vị Dạ-xoa ấy, đại Dạ-xoa ấy, quân sư, đại quân sư ấy: "Dạ-xoa này bắt tôi, Dạ-xoa này tấn công tôi, Dạ-xoa này đả thương tôi, Dạ-xoa này hại tôi, Dạ-xoa này làm hại tôi, Dạ-xoa này không thả tôi ra".

10. Những Dạ-xoa, đại Dạ-xoa, quân sự, đại quân sư nào được kêu gọi ở đây:

Inda, Soma, và Varuna, Bhàradvaja, Pajàpati, Candana, Kàmasettha,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 22

Kinnughandu, Nighandu,
Panàda và Opamanna,
Devanita và Màtali,
Cittasena và Gandhabba.
Vua Nala, Janesabha,
Sàtàgira Hemavata,
Punnuaka, Karatiya, Gula,
Sivakat và Mucalinda
Vessàmitta, Yugandhara,
Gopàla và Suppagedha,
Hirì, Settì và Mandiya,
Pancàla Canda, Alavaka,
Pajjunna, Sumana, Sumukha,
Dadhimukha Mani Mànicara, Dìgha,
Atha và Serissaka.
Những vị này là những Dạ-xoa, đại Dạ-xoa, quân sư, đại quân sư cần phải được nói lên, kêu lên, van lên: "Dạ-xoa này bắt tôi, Dạ-xoa này tấn công tôi, Dạ-xoa này đả thương tôi, Dạ-xoa này hại tôi, Dạ-xoa này làm hại tôi, Dạ-xoa này không thả tôi ra".

11. Này Tôn giả, đây là Hộ Kinh Atànàtiyà che chở, hộ trì, ngăn không cho ai làm hại các Tỷ-kheo, Tỷkheo-ni, Nam cư sĩ, Nữ cư sĩ và khiến các vị này sống an lạc.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 23

- Thưa Tôn giả, nay chúng tôi cần phải đi, chúng tôi có nhiều việc, có nhiều bổn phận.

- Đại vương, Đại vương hãy làm điều gì Đại vương nghĩ là phải thời.

Rồi bốn vị đại vương, từ chỗ ngồi đứng dậy đảnh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về phía Ngài rồi biến mất tại đấy.

Các vị Dạ-xoa ấy, từ chỗ ngồi đứng dậy, có vị đảnh lễ Thế Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài rồi biến mất tại chỗ; có vị nói lên những lời hỏi thăm xã giao với Thế Tôn rồi biến mất tại chỗ; có vị chấp tay hướng đến Thế Tôn rồi biến mất tại chỗ; có vị nói lên tên họ của mình rồi biến mất tại chỗ; có vị im lặng biến mất tại chỗ.

12. Rồi Thế Tôn sau khi đêm đã mãn, liền gọi các vị Tỷ-kheo:

- Này các Tỷ-kheo, khi hôm, Bốn vị đại vương cùng với đại quân sư Dạ-xoa:

"Đảnh lễ Vipassi (Tỳ-bà-thi)
Sáng suốt và huy hoàng;
Đảnh lễ đấng Sikhi, (Thi-khí)
Có lòng thương muôn loài...
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 24

Này Tôn giả, đó là hộ kinh Atànàtiyà che chở, hộ trì, ... (như trên) ... rồi biến".

13. Này các Tỷ-kheo, hãy học Hộ Kinh Atànàtiyà này, hãy thuộc lòng Kinh Atànàtiyà này. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Nam cư sĩ, Nữ cư sĩ được che chở, được hộ trì, được ngăn khỏi ai làm hại, được sống thoải mái hạnh phúc.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Các vị Tỷ-kheo ấy hoan hỷ thọ trì lời dạy Thế Tôn.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 25

2 3 pháp tạo phước - Kinh PHƯỚC SỰ NGHIỆP – Tăng III, 614

PHƯỚC SỰ NGHIỆP –Tăng III, 614

1. - Này các Tỷ-kheo, có ba căn bản làm phước.

2. Thế nào là ba?

– Căn bản làm phước do bố thí, – Căn bản làm phước do giới đức, – Căn bản làm phước do tu tập.

3. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô nhỏ, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô nhỏ, - Căn bản làm phước do tu tập trên một quy mô nhỏ. - Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh làm người không may mắn.

4. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 26

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô vừa phải, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy vừa phải, - Nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. - Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung được sanh làm người có may mắn.

5. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, - Nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. - Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với Bốn Thiên vương.

Tại đây, này các Tỷ-kheo, Bốn Thiên vương sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua Bốn thiên vương trên mười điểm:

Tuổi thọ chư Thiên, Dung sắc chư Thiên,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 27

An lạc chư Thiên,
Danh tiếng chư Thiên,
Tăng thượng lực chư Thiên,
Thiên sắc,
Thiên thanh
Thiên hương,

Thiên vị,

Thiên xúc.

6. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, - Nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. - Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên ở Tam thập Tam thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, Thiên chủ Sakka sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư Thiên ở Tàvatimsa trên mười điểm: tuổi thọ chư Thiên, dung sắc chư Thiên, an lạc chư Thiên, danh tiếng chư Thiên, Tăng thượng lúc chư

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 28

Thiên, thiên sắc, thiên hương, thiên vị, thiên xúc.

7. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, - Nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. - Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên ở Yàma thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, Thiên tử Suyàma sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư Thiên ở Yàma trên mười điểm: tuổi thọ chư Thiên, … thiên vị, thiên xúc.

8. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, - Nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 29

- Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên ở Tusità thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, Thiên tử Santusità, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư Thiên ở Tusità trên mười điểm: tuổi thọ chư Thiên, … thiên vị, thiên xúc.

9. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, - Nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. - Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên ở Hóa lạc thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, Thiên tử Sunimmita, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư Thiên ở Hóa lạc thiên trên mười điểm: tuổi thọ chư Thiên, … thiên vị, thiên xúc.

10. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người;

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 30

- Căn bản làm phước do bố thí trên một quy mô to lớn, - Căn bản làm phước do giới đức trên một quy mô to lớn, - Nhưng không đạt được căn bản làm phước do tu tập. - Người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên ở Tha hóa tự tại thiên. Tại đây, này các Tỷ-kheo, Thiên tử Vasavattì, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do bố thí, sau khi làm thật nhiều căn bản phước nghiệp do giới đức, vượt qua chư Thiên ở Tha hóa Tự tại thiên trên mười điểm:

Tuổi thọ chư Thiên,
Dung sắc chư Thiên,
An lạc chư Thiên,
Danh tiếng chư Thiên,
Tăng thượng lực chư Thiên,
Thiên sắc,
Thiên thanh
Thiên hương,
Thiên vị,
Thiên xúc.

Này các Tỷ-kheo, có ba căn bản phước nghiệp này.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 31

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 32

3 8 thí sanh - Kinh PHÚNG TỤNG – 33 Trường II, 567

KINH PHÚNG TỤNG – Bài kinh số 33 – Trường II, 567 (Trích đoạn)

1. Tám thí sanh:

1. Này các Hiền giả, có người bố thí cho Sa môn hay Bà la môn, đồ ăn, đồ uống, vải, xe cộ, hoa man, hương xông, hương thoa, sàng tọa, phòng xá, đèn sáng. Đồ vật vị này bố thí, vị này mong được bố thí trở lại. Người này thấy người Sát đế lỵ có nhiều tài sản, người Ba la môn có nhiều tài sản, hay người gia chủ có nhiều tài sản, được sung mãn, cụ túc, thụ hưởng năm món dục lạc. Vị này nghĩ: "Mong rằng, sau khi thân hoại mạng chung, ta sẽ được sanh là một trong những người Sát đế lỵ có nhiều tài sản, người Bà la môn có nhiều tài sản hay người gia chủ có nhiều tài sản". Vị này nắm vững tâm ấy, an trú tâm ấy, tu tập tâm ấy. Tâm này được giải thoát trong tầm hạ liệt, không tu tập cao hơn, nên đưa đến tái sanh trong tầm ấy. Và tôi xác

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 33

nhận, đây là trường hợp một vị đầy đủ giới luật, không phải vị phá giới luật. Này các Hiền giả, tâm nguyện của một vị giữ giới được thành tựu nhờ sự thanh tịnh.

2. Này các Hiền giả, lại nữa, ở đây, có người bố thí cho Sa môn hay Bà la môn, đồ ăn, đồ uống, vải, xe cộ, hoa man, hương xông, hương thoa, sàng tọa, phòng xá, đèn sáng. Đồ vật vị này bố thí, vị này mong được trở lại. Vị này nghe: "Tứ Đại Thiên vương thọ mạng

lâu dài, đẹp trai và nhiều an lạc". Vị này nghĩ: "Mong rằng sau khi thân hoại mạng chung, ta được sanh thành một trong hàng Tứ Đại Thiên vương". Vị này nắm vững tâm ấy, an trú tâm ấy, tu tập tâm ấy. Tâm này được giải thoát trong tầm hạ liệt, không tu tập cao hơn, nên đưa đến tái sanh trong tầm ấy. Và tôi xác nhận đây là trường hợp một vị đầy đủ giới luật, không phải vị phá giới luật. Này các Hiền giả, tâm nguyện của một vị giữ giới được thành tựu nhờ sự thanh tịnh.

3. Này các Hiền giả, lại nữa, ở đây, có người bố thí cho Sa môn hay Bàlamôn, đồ ăn, đồ uống, vải, xe cộ, hoa man, hương xông,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 34

hương thoa, sàng tọa, phòng xá, đèn sáng. Đồ vật vị này bố thí, vị này mong được trở lại. Vị này nghe: "Chư Thiên Tam thập tam thiên...

4. ...chư Thiên Dạ ma...

5. ...chư Thiên Đâu suất...

6. ....chư Thiên Hóa Lạc...

7. ....chư Thiên Tha Hóa Tự tại được sống lâu, đẹp trai, được nhiều an lạc". Vị này nghĩ: "Mong rằng sau khi thân hoại mạng chung, ta được sanh thành một trong hàng chư Thiên Thoa Hóa Tự tại". Vị này nắm vững tâm ấy, an trú tâm ấy, tu tập tâm ấy. Tâm này được giải thoát trong tầm hạ liệt, không tu tập cao hơn, nên đưa đến tái sanh trong tầm ấy. Và tôi xác nhận, đây là trường hợp một vị đầy đủ giới luật, không phải vị phá giới luật. Này các Hiền giả, tâm nguyện của một vị giữ giới được thành tựu nhờ sự thanh tịnh.

8. Này các Hiền giả, lại nữa, ở đây, có người bố thí cho Sa môn hay Bà la môn, đồ ăn, đồ uống, vải, xe cộ, hoa man, hương xông, hương thoa, sàng tọa, phòng xá, đèn sáng.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 35

Đồ vật vị này bố thí, vị này mong được trở lại. Vị này nghe: "Chư Thiên Phạm Chúng thọ mạng lâu dàu, đẹp trai và nhiều an lạc". Vị này nghĩ: "Mong rằng, sau khi thân hoại mạng chung, ta được sanh thành một trong hàng Phạm Chúng thiên". Vị này nắm vững tâm ấy, an trú tâm ấy, tu tập tâm ấy. Tâm này được giải thoát trong tầm hạ liệt, không tu tập cao hơn, nên đưa đến tái sanh trong tầm ấy. Và tôi xác nhận đây là...trường hợp một vị đầy đủ giới luật, không phải vị phá giới luật. Này các Hiền giả, tâm nguyện của một vị giữ giới được thành tựu nhờ sự thanh tịnh.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 36

4 8 thọ sanh - Kinh THỌ SANH DO BỐ THÍ – Tăng III, 612

THỌ SANH DO BỐ THÍ –Tăng III, 612

1. - Này các Tỷ-kheo, có tám thọ sanh do bố thí.

Thế nào là tám?

2. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người bố thí cho Samôn hay Bà-la-môn với đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương, dầu thoa, đồ nằm, trú xứ, đèn đuốc. Người ấy bố thí và mong hưởng quả. Thấy các Sát-đế-lỵ đại phú hay các Bà-la-môn đại phú, hay các gia chủ đại phú, sung túc, đầy đủ, thọ hưởng năm dục trưởng dưỡng, người ấy suy nghĩ như sau: "Mong rằng, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với Sát-đế-lỵ đại phú, hay với Bà-la-môn đại phú, hay với gia chủ đại phú ". Người ấy móng tâm như vậy, trú tâm như vậy, tu tâm như vậy, tâm người ấy hướng đến hạ liệt, không tu tập hướng thượng, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với Sát-đế-lỵ đại phú, hay với Bà-la-môn đại phú, hay với gia chủ đại phú. Ta nói rằng: "Người ấy là người giữ giới, không phải là người ác giới". Này các Tỷkheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến thanh tịnh.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 37

3-4. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người bố thí cho Samôn hay Bà-la-môn với đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương, dầu thoa, đồ nằm, trú xứ, đèn đuốc. Người ấy bố thí và mong hưởng quả. Nghe rằng: "Bốn Thiên vương thiên sống lâu, có dung sắc, được nhiều an lạc", người ấy suy nghĩ như sau: "Mong rằng khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên ở Bốn Thiên vương ...

... với chư Thiên ở cõi trời Ba mươi ba ...

... với chư Thiên ở cõi Trời Dạ-ma ...

... với chư Thiên ở cõi Trời Đâu-xuất ...

... với chư Thiên ở cõi Trời Hóa lạc ...

với chư Thiên ở cõi Trời Tha hóa Tự tại thiên ... "Người ấy móng tâm như vậy, trú tâm như vậy, tu tâm như vậy, tâm người ấy hướng đến hạ liệt, không tu tập hướng thượng, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên ở cõi Bốn thiên vương ... ở cõi Tha hóa Tự tại thiên, hay với Bà-lamôn đại phú, hay với gia chủ đại phú. Ta nói rằng: "Người ấy là người giữ giới, không phải là người ác giới". Này các Tỷ-kheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến thanh tịnh.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 38

5. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người bố thí cho Samôn, Bà-la-môn với đồ ăn, đồ uống... Nghe rằng: ": "Chư Thiên ở Phạm chúng thiên sống lâu, có dung sắc, được nhiều an lạc", người ấy suy nghĩ như sau: ".....". Ta nói rằng: "Người ấy là người giữ giới, không phải là người ác giới, là người ly tham, không phải là người có tham". Này các Tỷ-kheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến thanh tịnh. Này các Tỷ-kheo, người giữ giới thành công, vì tâm hướng đến ly tham.

Này các Tỷ-kheo, tám pháp này là tám pháp thọ sanh do bố thí.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 39

5 Bố thí đưa đến sanh ở 4 Thiên Vương - Kinh BỐ THÍ – Tăng III, 355

BỐ THÍ –Tăng III, 355

1. Một thời, Thế Tôn ở Campà, trên bờ hồ Gaggara. Bấy giờ có nhiều cư sĩ ở Campà đi đến Tôn giả Sàriputta, sau khi đến, đảnh lễ Tôn giả Sàriputta rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, các nam cư sĩ ấy thưa với Tôn giả Sàriputta:

- Thưa Tôn giả, đã lâu lắm, chúng con không được nghe pháp thoại từ miệng Thế Tôn. Lành thay, thưa Tôn giả, nếu nay chúng con được nghe pháp thoại từ miệng Thế Tôn!

- Vậy này chư Hiền, hãy đến trong ngày lễ Trai giới (uposatha), các Thầy sẽ được nghe pháp thoại từ miệng Thế Tôn.

- Thưa vâng, thưa Tôn giả!

Các nam cư sĩ ở Campà ấy vâng đáp Tôn giả Sàriputta, từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Tôn giả Sàriputta, thân bên hữu hướng về Tôn giả rồi ra đi.

Rồi các nam cư sĩ ở Campà, đến ngày lễ Trai giới, đi đến Tôn giả Sàriputta, sau khi đến, đảnh lễ Tôn giả

Sàriputta rồi đứng một bên. Rồi Tôn giả Sàriputta cùng với các nam cư sĩ ở Campà đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tôn giả Sàriputta bạch Thế Tôn:

2. - Có thể, bạch Thế Tôn, ở đây có hạng người bố thí như vậy, không được quả lớn, không được lợi ích lớn. Nhưng bạch Thế Tôn, có thể ở đây có hạng người bố thí như vậy, được quả lớn, được lợi ích lớn.

- Này Sàriputta, có thể ở đây có hạng người bố thí như vậy, không được quả lớn, không được lợi ích lớn. Có thể, này Sàriputta, ở đây có hạng người bố thí như vậy, được quả lớn, được lợi ích lớn.

3. - Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì, ở đây có hạng người bố thí như vậy, không được quả lớn, không được lợi ích lớn?

Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì, ở đây có hạng người bố thí như vậy, được quả lớn, được lợi ích lớn?

- Ở đây, này Sàriputta, có người bố thí với tâm mong cầu, bố thí với tâm trói buộc (về kết quả), bố thí với tâm mong cầu được chất chứa, bố thí với ý nghĩ: "Tôi sẽ hưởng thọ cái này trong đời sau". Vị ấy bố thí như

vậy cho các Sa-môn, Bà-la-môn, bố thí đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương thơm, hương liệu, giường nằm, những trú xứ, đèn đuốc. Thầy nghĩ thế nào, này Sàriputta, ở đây có thể có hạng người bố thí như vậy không?

- Thưa có, bạch Thế Tôn.

- Ở đây, này Sàriputta, có hạng người bố thí với tâm mong cầu, bố thí với tâm trói buộc, bố thí với tâm mong cầu được chất chứa, bố thí với ý nghĩ: "Ta sẽ hưởng thọ cái này trong đời sau".

Vị ấy bố thí như vậy, khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư Thiện ở Bốn thiên vương. Và vị ấy, khi nghiệp được đoạn tận, thần lực ấy, danh tiếng ấy, uy quyền ấy được đoạn tận, vị ấy trở thành "vị trở lui lại", trở lui trạng thái này.

4. Ở đây, này Sàriputta, có người bố thí với tâm không mong cầu, bố thí với tâm không trói buộc, bố thí với tâm không mong cầu được chất chứa, bố thí không với ý nghĩ: "Ta sẽ hưởng thọ cái này trong đời sau", nhưng bố thí với ý nghĩ: "Lành thay, sự bố thí"...

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 42

...bố thí không với ý nghĩ: "Lành thay, sự bố thí", nhưng bố thí với ý nghĩ: "Cái này đã được cho trong quá khứ, đã được tổ tiên làm trong quá khứ, ta không nên để truyền thống gia đình này bị bỏ quên"...

... Hay là người bố thí không với ý nghĩ: "Cái này đã được cho trong quá khứ, đã được tổ tiên làm trong quá khứ, ta không nên để truyền thống gia đình này bị bỏ quên", nhưng bố thí với ý nghĩ: "Ta nấu ăn, các người này không nấu ăn. Ta không nên là người nấu ăn, lại không bố thí cho người không nấu ăn"...

... bố thí không với ý nghĩ: "Ta nấu ăn, các người này không nấu ăn. Ta không nên là người nấu ăn, lại không bố thí cho người không nấu ăn", nhưng bố thí với ý nghĩ: "Như các vị ẩn sĩ thời xưa có những tế đàn lớn như Atthaka, Vàmaka, Vàmadeva, Vessàmitta, Yamataggi, Angìrasa, Bhàradvàja, Vàsettha, Kassapa, Bhagu; cũng vậy, ta sẽ là người san sẻ các vật bố thí"...

...Vị ấy bố thí không với ý nghĩ: "Như các vị ẩn sĩ thời xưa có những tế đàn lớn như Atthaka, Vàmaka, Vàmadeva, Vessàmitta, Yamataggi, Angìrasa, Bhàradvàja, Vàsettha, Kassapa, Bhagu; cũng vậy, ta sẽ là người san sẻ các vật bố thí này", nhưng bố thí với ý nghĩ: "Do ta bố thí vật bố thí này, tâm được tịnh tín, hỷ duyệt khởi lên"...

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 43

...Vị ấy bố thí, không với ý nghĩ: "Do ta bố thí vật bố thí này, tâm được tịnh tín, hỷ duyệt khởi lên". Nhưng vị ấy bố thí với ý nghĩ để trang nghiêm tâm, để trang bị tâm. Và đối với Sa-môn hay Bà-la-môn, vị ấy bố thí đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương thơm, hương liệu, giường nằm, trú xứ, đèn đuốc. Thầy nghĩ thế nào, này Sàriputta, ở đây, có hạng người có thể bố thí như vậy không?

- Thưa có, bạch Thế Tôn.

- Này Sàriputta , ở đây, ai bố thí không với tâm cầu mong, bố thí không với tâm trói buộc, bố thí không với mong cầu được chất chứa, bố thí không với ý nghĩ: "Ta sẽ hưởng thọ cái này trong đời sau", bố thí không với ý nghĩ: "Lành thay, sự bố thí", bố thí không với ý nghĩ: "Cái này đã được cho trong đời quá khứ, đã được tổ tiên làm trong quá khứ, ta không nên để truyền thống gia đình này bị bỏ quên", bố thí không với ý nghĩ: "Ta

nấu ăn, các người này không nấu ăn. Ta không nên là người nấu ăn, lại không bố thí cho người không nấu ăn", ... bố thí không với ý nghĩ: "Như các vị ẩn sĩ thời xưa có những tế đàn lớn như Atthaka, Vàmaka, Vàmadeva, Vessàmitta, Yamataggi, Angìrasa, Bhàradvàja, Vàsettha, Kassapa, Bhagu; cũng vậy, ta sẽ là người san sẻ các vật bố thí...", bố thí không với ý nghĩ: "Do ta bố thí

vật bố thí này, tâm được tịnh tín, hỷ duyệt khởi lên". Nhưng vị ấy bố thí với ý nghĩ để trang nghiêm tâm, để trang bị tâm.

Do vị ấy bố thí như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư Thiên ở Phạm chúng thiên. Và khi vị ấy, nghiệp được đoạn tận, thần lực ấy, danh tiếng ấy, uy quyền ấy được đoạn tận, vị ấy trở thành vị Bất lai, không trở lui trạng thái này.

Này Sàriputta, đây là nhân, đây là duyên, khiến cho ở đây, một hạng người bố thí như vậy, không được quả lớn, không được lợi ích lớn. Này Sàriputta, nhưng đây cũng là nhân, là duyên khiến cho ở đây, có hạng người bố thí như vậy, được quả lớn, được lợi ích lớn.

6 Chúa tể loài Dạ-xoa là Đa văn Thiên Vương - Kinh ĐẠI HỘI – 20 Trường II, 131

KINH ĐẠI HỘI
(MAHA SAMAYA SUTTANTA)
– Bài kinh số 20 – Trường II, 131
I

1. Như vầy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú tại bộ lạc Sakka (Thích-ca), thành Kapilavatthu (Ca-tỳ-la-vệ), ở Đại Lâm (Mahàvana), cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, tất cả đều là bậc A-la-hán. Và chư Thiên ở mười phương thế giới phần lớn cũng thường tập hội để chiêm ngưỡng Thế Tôn và chúng Tỷ-kheo.

2. Lúc bấy giờ, bốn vị Tịnh Cư thiên (Suddhàvàsa) suy nghĩ như sau: "Thế Tôn nay trú tại bộ lạc Sakka, thành Kapilavatthu, ở Đại Lâm, cùng với Đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, tất cả đều là bậc A-la- hán. Và chư Thiên ở mười phương thế giới phần lớn cũng thường tập hội để chiêm ngưỡng Thế Tôn và chúng Tỷ-kheo. Vậy chúng ta hãy đến tại chỗ Thế Tôn ở, khi đến xong mỗi chúng ta sẽ đọc một bài kệ

dâng lên Thế Tôn".

3. Rồi chư Thiên ấy, nhanh như nhà lực sĩ duỗi cánh tay co lại, hay co cánh tay duỗi ra, biến mất từ Tịnh Cư thiên và hiện ra trước mặt Thế Tôn. Chư Thiên ấy đảnh lễ Thế Tôn và đứng một bên. Sau khi đứng một bên, một vị Thiên đọc bài kệ trước Thế Tôn:

Đại hội tại Đại Lâm
Chư Thiên đồng tụ tập.
Chúng con đến Pháp hội
Đảnh lễ chúng Bất Thắng.
Rồi một vị Thiên khác cũng đọc lên một bài kệ trước Thế Tôn:

Tại đây chúng Tỷ-kheo
Thiền định, tâm chánh trực.
Như chủ xe nắm cương,
Bậc trí hộ các căn.
Lại một vị Thiên khác cũng đọc lên một bài kệ trước Thế Tôn:

Như khóa gãy, chốt tháo, Cửa trụ bị đào lên. Sống thanh tịnh, có mắt

Như voi khéo điều phục.

Lại một vị Thiên khác cũng đọc lên một bài kệ trước Thế Tôn:

Những ai quy y Phật,
Sẽ không đọa ác thú,
Sau khi bỏ thân người,
Sẽ sanh làm chư Thiên.
4. Rồi Thế Tôn nói với các vị Tỷ-kheo:

- Này các Tỷ-kheo, phần lớn chư Thiên mười phương thế giới tụ họp để chiêm ngưỡng Thế Tôn và chúng Tỷ-kheo.

Này các Tỷ-kheo, những vị nào trong thời quá khứ đã là bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, những vị này được một Thiên chúng tối thắng tụ hội xung quanh, như Ta hiện nay vậy.

Này các Tỷ-kheo, những vị nào trong thời vị lai sẽ là bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, những vị này cũng sẽ được một Thiên chúng tối thắng tụ hội xung quanh, như Ta hiện nay vậy.

Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ tuyên bố danh tánh của chư Thiên. Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ cáo tri danh

tánh của chư Thiên. Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ thuyết giảng danh tánh của chư Thiên. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ giảng.

- Xin vâng, bạch Thế Tôn! - Tỷ-kheo ấy vâng lời Thế Tôn.

Thế Tôn giảng như sau:

5. Bài kệ Ta sẽ giảng:

Chư Thiên trú Thiên giới,
Những vị trú hang núi,
Tâm tịnh, an thiền định.
Như sư tử, tuy nằm
Làm hoảng sợ quần sanh,
Tâm tư thuần tịnh bạch,
Trong sáng, không cấu uế.
Biết hơn năm trăm vị,
Họp tại Ca-tỳ-la
Bậc Đạo Sư thuyết giảng
Chúng đệ tử thích nghe:
"Các Tỷ-kheo, hãy xem
Chư Thiên chúng đến gần".
Nghe lời dạy đức Phật
Đại chúng nhiệt tình xem.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 49

6. Và hiện rõ ra trước chúng
Thấy rõ hàng phi nhân
Kẻ thấy trăm thiên thần,
Ngàn thần, và hơn nữa.
Kẻ thấy bảy mươi ngàn
Toàn các bậc phi nhân.
Kẻ thấy vô lượng vị,
Cùng khắp mọi phương hướng.
Với pháp nhãn thấy rõ
Và phân biệt tất cả
Bậc Đạo Sư thuyết giảng,
Chúng đệ tử thích nghe:
"Các Tỷ-kheo hãy xem,
Chư Thiên chúng đến gần".
Ta sẽ theo thứ lớp
Thuyết kệ cho người nghe.
7. Bảy ngàn loại Dạ-xoa
Trú tại Ca-tỳ-la,
Có thần lực hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
Sáu ngàn từ Tuyến Sơn

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 50

Dạ-xoa đủ sắc mặt
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo
Ba ngàn từ Sàtà,
Dạ-xoa đủ sắc mặt,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
Như vậy mười sáu ngàn
Dạ-xoa đủ sắc mặt,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
8. Năm trăm từ Vessà
Dạ-xoa đủ sắc mặt,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 51

Kumbhira, Vương Xá,
Trú tại Vepulla,
Hơn trăm ngàn Dạ-xoa,
Hầu hạ vây xung quanh.
Kumbhira, Vương Xá
Cũng đến họp rừng này.
9. Vua Dhatarattha (Trì Quốc
Thiên vương)
Trị vì tại phương Đông,
Chúa tể Càn-thát-bà
Bậc đại vương danh tiếng.
Vị này có nhiều con,
Đại lực, tên Inda
Có thần lực, hào quang,

Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
Quốc vương Virùlha (Tăng Trưởng
Thiên vương).
Trị vì tại phương Nam,
Chúa tể Cưu-bàn-trà
(Kumbhanda)
Bậc đại vương danh tiếng,
Vị này có nhiều con,
Đại lực, tên Inda
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 52

Có thần lực, hào quang.
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
Vua Virùpakkha, (Quảng Mục
Thiên vương)
Trị vì tại phương Tây,
Chúa tể loài Nàgà
Bậc đại vương danh tiếng.
Vị này có nhiều con
Đại lực, tên Inda,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
Quốc vương Kuvera, (Đa Văn
Thiên vương)
Trị vì tại phương Bắc,
Chúa tể, loài Dạ-xoa,
Bậc đại vương, danh tiếng.
Vị này có nhiều con,
Đại lực, tên Inda,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 53

Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.

Trì Quốc vương, phương Đông
Tăng Trưởng vương, phương
Nam
Quảng Mục vương, phương Tây,
Đa Văn vương, phương Bắc,
Bốn bậc đại vương này,
Khắp cả bốn phương trời,
Cùng đứng, chói hào quang,
Khắp rừng Ca-tỳ-la.
10. Cũng đến các bộ hạ,
Giả dối và xảo quyệt,
Màyà, Kutendu, Vetandu, Vitu,
Vituca, Candana, Kàmasettha,
Kinnughandu,
Nighandu chín vị đến.
Panàda, Opamanna, Màtdi, (người đánh xe chư Thiên).
Càn-thát-bà Cittasena;
Vua Nala, Janesabha
Pancasikha, Timbarù,
Suriyavaccasà cũng đến.
Như vậy cả Vua chúa,
Cùng với Càn-thát-bà,
Hoan hỷ đến rừng này,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 54

Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo!

11. Tà Nàbhasa, Vesàli, Tacchakà,
Các Nàgà cũng đến.
Kambala, Assatara, Pàyàgà,
Cũng đến với quyến thuộc.
Các Nàgà có danh tiếng,
Dhatarattha và Yàmunà cũng đến.
Eravana, Long vương,
Cũng đến tại ngôi rừng.
Những thiên điểu nhị sanh,
Với cặp mắt thanh tịnh,
Mãnh liệt chống Long vương,
Nay bay đến ngôi rừng.

Tên chúng là Citrà,
Và tên Supannà.
Long vương không sợ hãi,
Nhờ ơn Phật an toàn
Với những lời nhẹ nhàng,
Chúng tự khuyên bảo nhau,
Nàgà, Supannà (Kim Sí điểu)
Đều đến quy y Phật.
12. Asura ở biển,
Bị sét Kim Cang thủ,
Anh của Vàsava,
Có thần lực danh xưng.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 55

Kàlakanjà, dị hình, (Tu-la)
Dànaveghasà, Vepacitti
Cùng với Sucitti,
Với Pahàràda, ác quỷ Namucì.
Cùng con của Bali,
Đặt tên Veroca.
Huy động toàn quân lực,
Dâng cho vị thủ lãnh.
Ràhu nói: "Mong thay
Pháp hội được an toàn.
Phó hội chúng Tỷ-kheo
Đều đến tại rừng này".
13. Thần nước, đất, lửa, gió,
Cũng đến Varunà,
Với thủy tộc, Soma,
Cả Yasa cũng đến.
Chư Thiên Từ Bi sanh
Có danh xưng cũng đến
Mười vị thiên tộc này
Dung mạo thật dị biệt,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
14. Venhù, Sahali,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 56

Asamà, Yamà,
Chư Thiên thuộc Nguyệt tộc,
Vị thủ lãnh cũng đến.
Chư Thiên thuộc Nhật tộc
Vân thần tên Manda,
Quần tinh vị thủ lãnh
Vàsava, Vasù
Thần Sakka cũng đến.
Mười vị Thiên tộc này,
Dung mạo thật dị biệt,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng.
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
15. Sahavhù cũng đến,
Với đầu lửa đỏ rực,
Aritthakà, Rojà,
Như bông hoa Ummà
Varunà, Sahadhammà,
Accutà, Anejakà
Sùleyya-rucirà,
Vàsavanesi cũng đến.
Mười vị Thiên tộc này,
Dung mạo thật dị biệt
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 57

Hoan hỷ đến rừng này, Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.

16. Samànà, Mahàsamànà,
Mànusà, Mànusuttamà,
Khiddà-padùsikà, Mano-padùsikà
Harayo, Lohita-vàsino,
Pàragà, Mahà-Pàragà
Có danh xưng cũng đến.
Mười vị Thiên tộc này,
Dung mạo thật dị biệt
Có thần lực, hào quang,

Có sắc tướng, danh xưng,
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
17. Sukkà, Karumhà,
Arunà, Veghanasà
Odàta-gayhà,
Vicakkhanà cũng đến,
Sadàmattà, Hàragaja,
Missakà có danh xưng cũng đến.
Pajjunna thần sét,
Làm mưa khắp mọi phương.
Mười vị Thiên tộc này,
Dung mạo thật dị biệt,
Có thần lực hào quang,
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 58

Có sắc tướng, danh xưng Hoan hỷ đến rừng này, Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.

18. Khemiyà, Tusità, Yamà,
Danh xưng Katthakà, Lambitakà,
Thủ lãnh các Làmà,
Joti-nàmà, Àsava,
Tha Hóa Tự tại thiên,
Hóa Lạc thiên cũng đến.
Mười vị thiên tộc này,
Dung mạo thật dị biệt,
Có thần lực, hào quang,
Có sắc tướng, danh xưng
Hoan hỷ đến rừng này,
Chiêm ngưỡng chúng Tỷ-kheo.
19. Sáu mươi Thiên chúng này,
Với diện mạo dị biệt,
Theo danh tộc chúng đến,
Cũng nhiều vị khác nữa.
Nói rằng: "Sanh đã tận,
Then cài không còn nữa.
Bộc lưu đã vượt qua,
Đã thành bậc Vô Lậu.
Chúng con thấy vị ấy,
Như voi vượt bộc lưu,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 59

Như trăng thoát mây tối".

20. Subrahmà, Paramatta,
Con các vị thần lực,
Sanamkumàra Tissa,
Đến hội tại ngôi rừng.
Đại Phạm thiên, chúa tể,
Ngự trị ngàn Phạm giới,
Thác sanh có hào quang,
Dị hình có danh xưng,
Mười đấng Tự Tại đến,
Ngự trị mỗi mỗi cõi,
Giữa vị này Hàrita,
Cũng đến với đồ chúng.
21. Tất cả đều cùng đến,
Với Inda, Phạm thiên,
Ma quân cũng tiến đến,
Xem Hắc quỷ ngu si.
"Hãy đến và bắt trói,
Những ai bị tham triền,
Hãy bao vây bốn phía,
Chớ để ai thoát ly!"
Như vậy Đại Tướng quân,
Truyền lệnh đoàn Hắc quỷ,
Với bàn tay vỗ đất,
Tiếng dội vang khiếp đảm.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 60

Như trong cơn giông tố,
Sấm chớp và mưa rào,
Nó liền thối quân lui,
Phẫn nộ nhưng bất lực.
22. Với pháp nhãn thấy rõ,
Và phân biệt tất cả,
Bậc Đạo Sư thuyết giảng,
Chúng đệ tử thích nghe:
"Ma quân đã tiến đến;
Tỷ-kheo hãy biết chúng".
Nghe lời dạy đức Phật,

Đại chúng tâm nhiệt tình.
Kẻ thù đã bỏ đi,
Xa vô tham, vô úy.
Tất cả đều chiến thắng,
Vô úy và vô xưng!
Đệ tử những vị này,
Danh xưng, tâm hoan hỷ.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 61

7 Kinh BỐN BẬC ĐẠI VƯƠNG – Tăng I, 255

BỐN BẬC ĐẠI VƯƠNG – Tăng I, 255

Này các Tỷ-kheo, trong ngày thứ tám của nửa tháng, các vị Đại thần cố vấn cho bốn Đại vương, đi du hành trong thế giới này để xem trong loài Người, có nhiều người có hiếu với mẹ, có hiếu với cha, có kính các Sa-môn, Bà-là-môn, có tôn trọng các vị gia trưởng, có làm lễ Uposatha, có đề cao cảnh giác, có làm các công đức. Này các Tỷ-kheo, trong ngày 14 của nửa tháng, các Hoàng tử của bốn Thiên vương, đi du hành trong thế giới này để xem trong loài Người, có nhiều người có hiếu với mẹ ... có làm các công đức. Này các Tỷ-kheo, trong ngày rằm lễ Uposatha, bốn vị Thiên vương tự mình đi du hành trong thế giới này để xem trong loài Người, có nhiều người có hiếu với mẹ ... có làm các công đức. Nếu chỉ có ít người giữa loài Người, này các Tỷkheo, có hiếu với mẹ ... làm các công đức, thời này các Tỷ-kheo, bốn vị Đại vương liền báo với

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 62

chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba, đang ngồi tụ họp tại hội trường Sudhammà: - "Thưa chư vị, có ít người giữa loài Người có hiếu với mẹ ... có làm các công đức". Rồi này các Tỷ-kheo, chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba không hoan hỷ nói: - "Thật vậy, Thiên chúng sẽ bị tổn giảm và Asura chúng (A-tu-la) sẽ được sung mãn." Nhưng này các Tỷ-kheo, nếu có nhiều người giữa loài Người, có hiếu với mẹ ... có làm các công đức, thời này các Tỷ-kheo, bốn vị Đại vương liền báo với chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba, đang ngồi tụ họp tại hội trường Sudhammà: - "Thưa chư Vị, có nhiều người giữa loài Người, có hiếu với mẹ... có làm các công đức". Rồi này các Tỷ-kheo, chư Thiên ở cõi trời thứ Ba mươi ba hoan hỷ và nói: - "Thật vậy, Thiên chúng sẽ được sung mãn, còn các Asura chúng sẽ bị tổn giảm.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 63

8 Kinh Dhajaggam ĐẦU LÁ CỜ – Tương I, 483

Dhajaggam ĐẦU LÁ CỜ – Tương I, 483

1) (Thế Tôn) trú ở Sàvatthi, Jetavana, tại vườn ông Anàthapindika.

2) Rồi Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: "-- Này các Tỷ- kheo."

"-- Thưa vâng, bạch Thế Tôn." Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn.

3) Thế Tôn nói như sau:

4) Thuở xưa, này các Tỷ-kheo, một cuộc chiến dữ dội khởi lên giữa chư Thiên và các Asùra.

5) Rồi này các Tỷ-kheo, Thiên chủ Sakka gọi chư Thiên ở Tam thập tam thiên:

" - Này thân hữu, khi các Ông lâm chiến, nếu sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược có khởi lên; lúc ấy, các Ông hãy nhìn nơi đầu ngọn cờ của ta. Khi các Ông nhìn lên đầu ngọn cờ của ta, thời sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược sẽ tiêu diệt.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 64

6) - Nếu các Ông không ngó lên đầu ngọn cờ của ta, thời hãy ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Pajàpati. Khi các Ông ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Pajàpati, thời sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược có khởi lên, cũng sẽ tiêu diệt.

7) Nếu các Ông không ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Pajàpati, hãy ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Varuna. Khi các Ông ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Varuna, thời sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược có khởi lên cũng sẽ tiêu diệt.

8) Nếu các Ông không ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Varuna, hãy ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Isàna. Khi các Ông ngó lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Isàna, thời sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược có khởi lên, cũng sẽ tiêu diệt."

9) - Này các Tỷ-kheo, khi họ nhìn lên đầu ngọn cờ của Thiên chủ Sakka, hay khi họ nhìn lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Pajàpati, hay khi họ nhìn lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Varuna, hay khi họ nhìn lên đầu ngọn cờ của Thiên vương Isàna, thời sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược được khởi lên, có thể sẽ biến diệt và sẽ không biến diệt.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 65

10) Vì cớ sao? Này các Tỷ-kheo, vì Thiên chủ Sakka chưa đoạn diệt tham, chưa đoạn diệt sân, chưa đoạn diệt si, còn nhát gan, hoảng hốt, hoảng sợ, hoảng chạy.

11) Và này các Tỷ-kheo, Ta nói như sau: Này các Tỷ-kheo, khi các Ông đi vào rừng, đi đến gốc cây hay đi đến nhà trống, nếu run sợ, hoảng hốt, hay lông tóc dựng ngược có khởi lên, trong khi ấy hãy niệm nhớ đến Ta: "Ngài là Thế Tôn, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn ".

12) Này các Tỷ-kheo, khi các Ông niệm nhớ đến Ta, thời sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược có khởi lên, sẽ được tiêu diệt.

13) Nếu các Ông không niệm nhớ đến Ta, hãy niệm nhớ đến Pháp: "Đây là Pháp do Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, có quả tức thời, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, do người trí tự mình giác hiểu."

14) Này các Tỷ-kheo, khi các Ông niệm nhớ đến Pháp, thời sợ hãi, hoảng hốt hay lông tóc dựng ngược có khởi lên sẽ tiêu diệt.

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 66

15) Nếu các Ông không niệm nhớ đến Pháp, hãy niệm nhớ đến chúng Tăng: "Chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc thiện hạnh; chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc trực hạnh; chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc chánh hạnh; chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc như pháp hành, tức là bốn đôi, tám chúng. Chúng Tăng đệ tử này của Thế Tôn đáng được cúng dường, đáng được hiến dâng, đáng được bố thí, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở trên đời."

16) Này các Tỷ-kheo, khi các Ông niệm nhớ đến chúng Tăng, thời sợ hãi, hoảng hốt, hay lông tóc dựng ngược có khởi lên sẽ tiêu diệt.

17) Vì sao? Này các Tỷ-kheo, Như Lai, bậc Ứng Cúng, Chánh Biến Tri đã ly tham, ly sân, ly si, không nhát gan, không hoảng hốt, không hoảng sợ, không hoảng chạy.

18) Thế Tôn nói như vậy, Thiện Thệ nói vậy xong, bậc Đạo Sư nói tiếp:

Này các vị Tỷ-kheo,
Trong rừng hay gốc cây,
Hay tại căn nhà trống,
Hãy niệm bậc Chánh Giác.
Các Ông có sợ hãi,
Sợ hãi sẽ tiêu diệt.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 67

Nếu không tư niệm Phật,
Tối thượng chủ ở đời,
Và cũng là Ngưu vương,
Trong thế giới loài Người,
Vậy hãy tư niệm Pháp,
Hướng thượng, khéo tuyên thuyết.
Nếu không tư niệm Pháp,
Hướng thượng, khéo tuyên thuyết,
Vậy hãy tư niệm Tăng,
Là phước điền vô thượng.
Vậy này các Tỷ-kheo,
Như vậy tư niệm Phật,
Tư niệm Pháp và Tăng,
Sợ hãi hay hoảng hốt,
Hay lông tóc dựng ngược,
Không bao giờ khởi lên.
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 68

9 Kinh NGÀY TRAI GIỚI – Tăng III, 628

NGÀY TRAI GIỚI –Tăng III, 628

1. - Này các Tỷ-kheo, ngày trai giới thành tựu tám chi phần, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

2. Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là ngày trai giới thành tựu tám chi phần, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn; có biến mãn lớn?

3. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Thánh đệ tử suy nghĩ như sau:

1. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận sát sanh, từ bỏ sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 69

hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ nhất được thành tựu. 2. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-lahán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ hai được thành tựu. 3. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận phi Phạm hạnh, hành Phạm hạnh, sống xa lánh, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận phi Phạm hạnh, hành Phạm hạnh, sống xa lánh, từ bỏ dâm dục hèn hạ. Với chi phần này, Ta theo gương vị Ala-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ ba được thành tựu. 4. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận nói láo, từ bỏ nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt đời. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận nói láo, từ bỏ nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt đời. Với chi

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 70

phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ tư được thành tựu. 5. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận đắm say men rượu men, rượu nấu, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận đắm say rượu men, rượu nấu, từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ năm được thành tựu. 6. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán dùng mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng dùng mỗi ngày một bữa, không ăn ban đêm, từ bỏ không ăn ban đêm, từ bỏ ăn phi thời. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ sáu được thành tựu. 7. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán từ bỏ không đi xem múa, hát, nhạc diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng từ bỏ không đi

xem múa, hát, nhạc diễn kịch, không trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 71

trai giới". Đây là chi phần thứ bảy được thành tựu. 8. "Cho đến trọn đời, các vị A-la-hán đoạn tận, không dùng các giường cao, giường lớn, từ bỏ không dùng các giường cao, giường lớn. Hôm nay, đêm này và ngày nay, ta cũng đoạn tận, không dùng các giường cao, giường lớn, từ bỏ không dùng các giường cao, giường lớn. Với chi phần này, Ta theo gương vị A-la-hán, ta sẽ thực hành trai giới". Đây là chi phần thứ tám được thành tựu.

- Này các Tỷ-kheo, ngày trai giới thành tựu tám chi phần, được thực hành thời có được quả lớn, có lợi ích lớn, có rực rỡ lớn, có biến mãn lớn.

Đến như thế nào là quả lớn? Đến như thế nào là lợi ích lớn? Đến như thế nào là rực rỡ lớn? Đến như thế nào là biến mãn lớn?

4. Ví như, này các Tỷ-kheo, có người áp đặt chủ quyền cai trị trên mười sáu quốc độ lớn này tràn đầy bảy báu, như Anga, Magadha, Kàsì, Kosala, Vajjì, Cetì, Vamsà, Kurù, Pancàlà, Macchà, Sùrasenà, Asska, Avantì, Gandhàrà, Kambojà. Nhưng chủ quyền ấy không bằng một phần mười sáu của một ngày trai giới thành tựu tám chi phần. Vì cớ sao?

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 72

Nhỏ nhoi, này các Tỷ-kheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên.

5. Năm mươi năm của một đời người, này các Tỷkheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên Bốn thiên vương. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. Năm mươi năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên Bốn thiên vương.

Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên Bốn thiên vương". Do vậy, Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷkheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên".

6. Một trăm năm của một đời người, này các Tỷkheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi trời Ba mươi ba. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. Một ngàn năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Ba mươi ba. Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên cõi trời Ba mươi

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 73

ba". Do vậy, Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷ-kheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên ".

7. Hai trăm năm của một đời người, này các Tỷkheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi trời Yàma. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. Hai ngàn năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Yàma. Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên cõi trời Yàma". Do vậy, Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷ-kheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên".

Bốn trăm năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi trời Tusità (Đâu-Xuất). Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. Bốn ngàn năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Tusità. Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên cõi trời Tusità". Do vậy,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 74

Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷ-kheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên ".

Tám trăm năm của một đời người, này các Tỷ-kheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi trời Hóa lạc. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. Tám ngàn năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Hóa lạc. Sự kiện này có xảy ra, ... với hạnh phúc chư Thiên ".

Mười sáu trăm năm của một đời người, này các Tỷkheo, bằng một đêm một ngày của chư Thiên cõi trời Tha hóa Tự tại. Ba mươi đêm của đêm ấy làm thành một tháng, mười hai tháng của tháng ấy làm thành một năm. Mười sáu ngàn năm như vậy làm thành thọ mạng của chư Thiên cõi trời Tha hóa Tự tại.

Sự kiện này có xảy ra, này các Tỷ-kheo: "Ở đây, có người đàn bà hay đàn ông, sau khi thực hành trai giới thành tựu tám chi phần, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cọng trú với chư Thiên cõi trời Tha hóa Tự tại. Do vậy, Ta nói: "Nhỏ nhoi, này các Tỷkheo, là chủ quyền của loài người, so sánh với hạnh phúc chư Thiên".

Chớ giết hại sanh loại Chớ lấy của không cho

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 75

Chớ nói lời nói láo
Chớ uống thứ rượu say
Từ bỏ phi Phạm hạnh
Từ bỏ không dâm dục
Không ăn vào ban đêm
Tránh không ăn phi thời
Không mang các vòng hoa
Không dùng các hương liệu

Hãy nằm trên tấm thảm
Trải dài đất làm giường
Chính hạnh trai giới này
Được gọi có tám phần
Do đức Phật nói lên
Đưa đến đoạn tận khổ.
Mặt trăng và mặt trời
Cả hai thấy lành tốt
Chỗ nào chúng đi tới,
Chúng chói sáng hào quang
Chúng làm mây sáng chói
Giữa hư không chúng đi
Trên trời chúng chói sáng
Sáng rực mọi phương hướng
Trong khoảng không gian ấy
Tài sản được tìm thấy
Trân châu và ngọc báu
Lưu ly đá cầu may
Vàng cục trong lòng đất
BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 76

11 Kinh XÀ–NI–SA – 18 Trường II, 53

KINH XÀNISA (JANAVASABHA SUTTANTA) – Bài kinh số 18 – Trường II, 53

I

1. Như vầy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Nàdika (bộ lạc Na-đề-ca) tại Ginjakàvasatha (nhà làm bằng gạch). Lúc bấy giờ, Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sanh của những tín đồ đã sống, đã từ trần và đã mệnh chung trong các bộ lạc xung quanh như bộ lạc Kàsi (Cathi), Kosala (Câu-tát-la), Vajjì (Bạt-kỳ), Malla (Mạtla), Ceti (Chi-đề), Vansa (Bạt-sa), Kuru (Câu-lâu), Pancàla (Ban-giá-la), Maccha (Bà-sá-la) Sùrasena (Mậu-ba-tây-na):

- Vị này sanh ra tại chỗ này! Vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn năm mươi vị tín đồ ở Nàdika đã từ trần, đã mệnh chung với năm hạ phần kiết sử đã được đoạn trừ, được hóa sanh (thiên giới) từ đó nhập Niết-bàn không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nàdikà, đã từ trần, đã mệnh chung, với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu,

BỐN ĐẠI THIÊN VƯƠNG 85

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.